

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHU VĂN AN
Số: 61A/BC-ĐHCVA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Yên, ngày 26 tháng 06 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm: 2024

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, Trường Đại học Chu Văn An báo cáo thường niên năm 2024 với các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG³

1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

- Trường Đại học Chu Văn An
- Tên viết tắt tiếng Việt: ĐHCVA
- Tên tiếng Anh của trường: Chuvanan University

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

- Địa chỉ: Khu Đại học Phố Hiến, đường Tô Hiệu, phường Hiến Nam, Tp Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
- Điện thoại: 02213.515.587
- Website: <https://ecouni.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

- Loại hình: Trường Đại học Tự thực
- Cơ quan quản lý trực tiếp: Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Nhà đầu tư: Công ty cổ phần Ecopark

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

4.1 Sứ mạng:

(i) Là trụ cột phát triển thương hiệu và triết lý phát triển của Tập đoàn Ecopark, đại diện xứng đáng cho Tập đoàn Ecopark trong đào tạo, NCKH và chuyển giao công nghệ.

(ii) Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ yêu cầu phát triển bền vững của Tập đoàn Ecopark và của xã hội, bảo đảm cho người học làm việc, sống và phát triển bằng chuyên môn đã được đào tạo tại Trường.

(iii) Nghiên cứu, cung cấp những sản phẩm khoa học, công nghệ tiên tiến phục vụ phát triển bền vững của đất nước.

4.2 Tầm nhìn:

Đến năm 2045, xây dựng Trường ĐHCVA (Ecouni CVA) đẳng cấp quốc tế về đào tạo và NCKH, đủ năng lực cạnh tranh bình đẳng với các cơ sở đào tạo đại học trong và ngoài nước, trở thành địa chỉ đáng tin cậy trong sự lựa chọn của người học. Tiên phong nghiên cứu về môi trường và sức khỏe.

4.3 Mục tiêu:

(i) Đến năm 2030, quy mô đào tạo đạt khoảng 12.000 sinh viên, trong đó có 5% sinh viên sau đại học, 2% sinh viên quốc tế.

(ii) Tất cả các chương trình đào tạo của Trường được kiểm định, trong đó có 50% chương trình đào tạo được kiểm định quốc tế, chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo được thiết kế trên cơ sở bám sát chuẩn quốc gia và quốc tế, theo hướng đào tạo nguồn nhân lực phục vụ toàn cầu và đảm bảo có thể đo lường được.

(iii) Tổ chức và quản lý đào tạo theo học chế tín chỉ với tất cả các chương trình đào tạo. Đảm bảo chất lượng đào tạo và khảo thí bằng cơ chế quản trị đại học hiện đại, đáp ứng yêu cầu của chuẩn đầu ra. Đến năm 2030, 50% các môn học được giảng dạy bởi các Giáo sư, Phó giáo sư có uy tín trong nước và nước ngoài; 30% môn học chuyên ngành được tăng cường bởi các bài giảng chuyên đề của các chuyên gia thực tiễn, các nhà quản trị giỏi.

(iv) Đến năm 2030, Trường Đại học Chu Văn An (Ecouni CVA) đủ năng lực và điều kiện để: (1) chủ trì hoặc phối hợp thực hiện các chương trình, đề tài, đề án cấp Nhà nước, cấp Bộ và cấp Tỉnh; (2) thực hiện các đơn đặt hàng của Tập đoàn Ecopark và các doanh nghiệp về khoa học, công nghệ trên những lĩnh vực đào tạo của Trường; (3) tham gia mạng lưới nghiên cứu quốc tế và (4) doanh thu từ hoạt động khoa học công nghệ của Trường đạt 2%/ năm và đến năm 2045 đạt 4%/ năm trên tổng doanh thu của Trường/ năm, nhằm nâng vị thế và thương hiệu của Trường. Đảm bảo 100% giảng viên của Trường (có trình độ Thạc sĩ trở lên) đều tham gia nghiên cứu khoa học và mỗi giảng viên có ít nhất 01 bài báo khoa học/ năm được công bố trên Tạp chí chuyên ngành có uy tín; toàn trường có ít nhất hai (02) công trình khoa học/ năm công bố quốc tế.

(v) Đảm bảo tỷ lệ sinh viên/ giảng viên theo quy định, đến năm 2030, trường có 350 giảng viên, trong đó 40% giảng viên có trình độ Tiến sĩ trở lên và năm 2045 là 50%, lực lượng giảng viên/ chuyên gia có quốc tịch nước ngoài làm việc tại Trường chiếm tỷ lệ 5%.

(vi) Đến năm 2027, hoàn thành quy hoạch, xây dựng và đưa vào sử dụng cơ sở 1 của Trường tại Khu Đại học Phố Hiến, Thành phố Hưng Yên trên diện tích 17ha, theo hướng xây dựng Trường Đại học phục vụ nhu cầu của số đông, quy mô đào tạo 6,000 sinh viên, học viên sau đại học. Đến năm 2030, hoàn thành quy hoạch, xây dựng và đưa vào sử dụng cơ sở 2 của Trường tại Khu đô thị Ecopark, Văn Giang, Hưng Yên, theo hướng xây dựng Trường Đại học đẳng cấp quốc tế, quy mô đào tạo 3,000 sinh viên và học viên sau đại học.

(vii) Đến năm 2030, Trường được tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo lộ trình như sau: (1) Từ 2022-2024, tự chịu trách nhiệm 20% kinh phí hoạt động; (2) Từ 2025-2027, tự chịu trách nhiệm 50% kinh phí hoạt động; (3) Từ 2027-2030, tự chịu trách nhiệm 100% kinh phí hoạt động; (4) Từ năm 2030 trở đi trường bắt đầu có nhiệm vụ hoàn vốn đầu tư ứng trước của Tập đoàn Ecopark, đồng thời mọi đầu tư tiếp tục phát triển Trường sẽ do chính nguồn tự tích lũy của Trường đảm nhận.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường Đại học Chu Văn An được thành lập theo quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 08/06/2006 của Thủ tướng Chính phủ. Hiện nay trụ sở chính trường Đại học Chu Văn An có diện tích 63.234 m².

Trường đại học Chu Văn An nằm trên địa bàn trung tâm kinh tế, chính trị, văn hóa của tỉnh Hưng Yên. Từ khi thành lập đến nay, trải qua 18 năm hình thành và phát triển, nhà trường đã đào tạo hàng vạn Cử nhân, Kỹ sư, Kiến trúc sư, Thạc sĩ góp phần cung ứng nguồn nhân lực chất lượng trên địa bàn Tỉnh Hưng Yên nói riêng, khu vực Đồng bằng Sông Hồng và trên cả nước nói chung.

Trường Đại học Chu Văn An là trường đào tạo đa ngành nghề trong đó:

- Về trình độ đào tạo Đại học, trường có 09 ngành: Luật kinh tế, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Ngôn ngữ Anh, Công nghệ thông tin, Kỹ thuật điện, Kỹ thuật xây dựng, Kiến trúc;

- Về trình độ đào tạo Thạc sĩ, trường có 02 ngành: Quản lý kinh tế, Quản trị kinh doanh

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Người đại diện theo pháp luật: GS.TS Hoàng Thế Liên

Chức vụ: Hiệu Trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Khu Đại học Phố Hiến, đường Tô Hiệu, phường Hiến Nam, Tp Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0903.444.017

Email: hoangthelien@ecopark.edu.vn

7. Tổ chức bộ máy:

a) Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

Trường Đại học Chu Văn An được thành lập theo quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 08/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Quyết định số 121/QĐ-HĐQT ngày 06/9/2021 của Hội đồng quản trị về việc công nhận Hội đồng trường, Chủ tịch Hội đồng trường và các thành viên Hội đồng trường ĐH Chu Văn An (Ecopark Việt Nam) nhiệm kỳ 2021-2026;

STT	Họ tên	Giới tính	Học hàm	Trình độ	Chức vụ trong hội đồng	Cơ quan công tác	Chức vụ nơi cơ quan công tác
1	Trần Đình Nhã	Nam	PGS	Tiến sĩ	Ủy viên	Trường ĐH Chu Văn An	Phó Hiệu trưởng
2	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ		Tiến sĩ	Ủy viên	Trường ĐH Chu Văn An	Giảng viên cơ hữu
3	Hoàng Thế Liên	Nam	GS	Tiến sĩ	Ủy viên	Trường ĐH Chu Văn An	Hiệu trưởng
4	Lương Xuân Hà	Nam		Đại học	Chủ tịch	Trường ĐH Chu Văn An	Chủ tịch hội đồng trường
5	Nguyễn Minh Khuê	Nam		Tiến sĩ	Ủy viên	Trường ĐH Chu Văn An	Giảng viên cơ hữu
6	Lương Tuấn Nghĩa	Nam		Đại học	Ủy viên	Trường ĐH Chu Văn An	Thành viên hội đồng trường

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

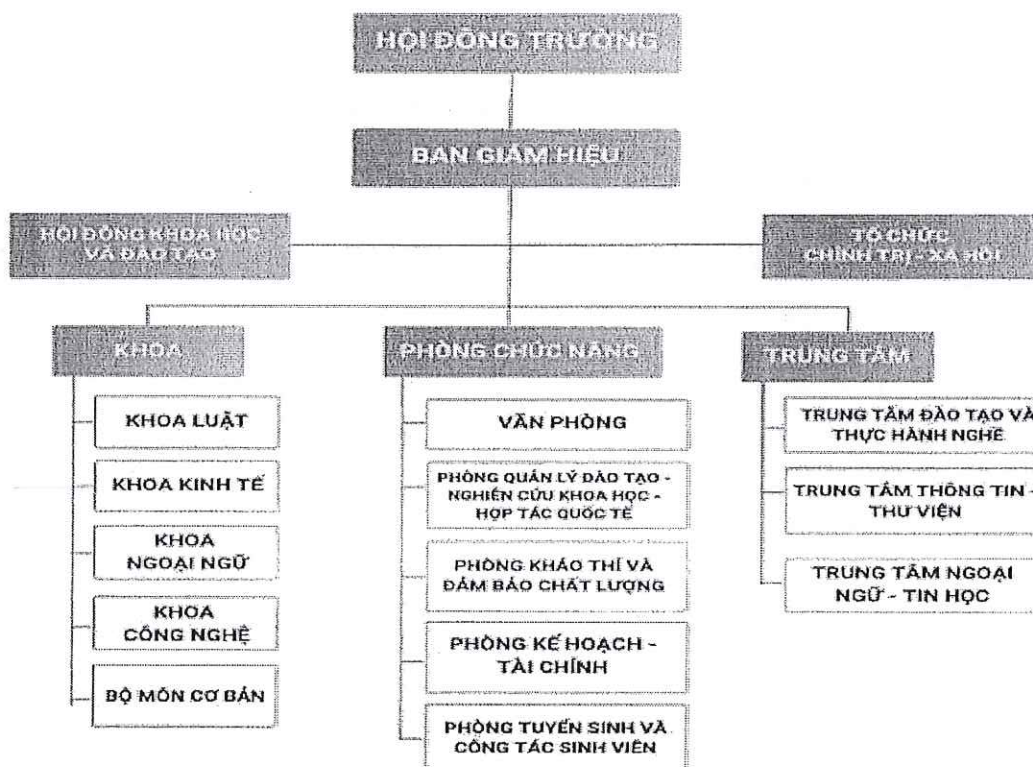
STT	Họ tên	Giới tính	Học hàm	Trình độ	Chức vụ	Số QĐ bổ nhiệm	Ngày ký QĐ
1	Hoàng Thế Liên	Nam	GS	Tiến sĩ	Hiệu Trưởng	140/QĐ-HĐT	06/09/2021
2	Ngô Xuân Bình	Nam	GS	Tiến sĩ	Phó Hiệu trưởng	141/QĐ-HĐT	06/09/2021
3	Trần Đình Nhã	Nam	PGS	Tiến sĩ	Phó Hiệu trưởng	143/QĐ-HĐT	06/09/2021

d) Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục:

- Quy chế tổ chức và hoạt động: *Quyết định số 104/QĐ-HĐT ngày 06/9/2021 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Chu Văn An*

- Chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc trường: *Quyết định số 173/QĐ-ĐHCVA ngày 26/10/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Trường Đại học Chu Văn An*

- Sơ đồ tổ chức bộ máy:



đ) Quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên (nếu có):

STT	Tên đơn vị	Số Quyết định	Ngày ban hành	Ghi chú
1	Văn phòng	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
2	Phòng QLĐT-NCKH-HTQT	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
3	Phòng Khảo thí và ĐBCL	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
4	Phòng Thanh tra Pháp chế	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
5	Phòng Quản lý SV và việc làm	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
6	Phòng Kế hoạch - Tài chính	120/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
7	Khoa Luật	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
8	Khoa Công nghệ thông tin-Cơ điện	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
9	Khoa Kinh tế	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
10	Khoa Ngoại ngữ	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
11	Khoa Kiến trúc - Xây dựng	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
12	Khoa Y dược	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
13	Bộ môn Cơ bản	121/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
14	Trung tâm tuyển sinh và LKĐT	122/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
15	Trung tâm Thông tin thư viện	123/QĐ-ĐHCVA	07/09/2021	Thành lập
16	Trung tâm nghiên cứu và thực hành nghề Luật	50/HĐT-ĐHCVA	25/03/2022	Thành lập
17	Khoa Công nghệ	63/HĐT-ĐHCVA	05/04/2022	Đổi tên khoa CNTT-Cơ điện thành Khoa Công nghệ
18	Trung tâm Đào tạo và Thực hành nghề	12/HĐT-ĐHCVA	09/02/2023	Đổi tên Trung tâm nghiên cứu và thực hành nghề Luật thành Trung tâm đào tạo và thực hành nghề
19	Giải thể Phòng Thanh tra pháp chế	13/NQ-HĐT-ĐHCVA	25/01/2024	Giải thể

STT	Tên đơn vị	Số Quyết định	Ngày ban hành	Ghi chú
20	Giải thể Trung tâm tuyển sinh và LKĐT và đổi tên Phòng Quản lý SV và việc làm thành phòng Tuyển sinh và CTSV	31/NQ-HĐT-DHCVA	31/03/2024	Giải thể và đổi tên

e) Họ và tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc, thành viên của cơ sở giáo dục (nếu có):

STT	Họ Tên	Học hàm	Học vị	Đơn vị	Chức vụ	Số điện thoại	Địa chỉ Email
1	Hoàng Thế Liên	GS	Tiến sĩ	Ban giám hiệu	Hiệu trưởng	0903444017	
2	Ngô Xuân Bình	GS	Tiến sĩ	Ban giám hiệu	Phó Hiệu trưởng	0912492444	ngoxuanbinh789@gmail.com
3	Trần Đình Nhã	PGS	Tiến sĩ	Ban giám hiệu	Phó Hiệu trưởng	0913202491	
4	Hoàng Hải Anh		Thạc sĩ	Văn phòng	Chánh Văn Phòng	0979648668	
5	Phạm Văn Ba		Thạc sĩ	Văn phòng	Phó chánh VP	0973248005	phamvanba@ecopark.edu.vn
6	Hoàng Năng Nam		Đại học	TT Đào tạo và Thực hành nghề	Phó Giám đốc	0944093737	hoangnangnam@ecopark.edu.vn
7	Phạm Minh Trang		Thạc sĩ	Văn phòng	Phó chánh VP	0916180122	
8	Hà Tú Cầu		Thạc sĩ	Đào tạo-NCKH-HTQT	Quyền trưởng phòng	0913000202	hatucau@ecopark.edu.vn
9	Đoàn Thị Thảo		Thạc sĩ	Đào tạo-NCKH-HTQT	Phó trưởng phòng	0914358045	doanthithao1981@gmail.com
10	Lê Thị Tuyết		Đại học	Kế hoạch Tài chính	Trưởng phòng	0973760847	

STT	Họ Tên	Học hàm	Học vị	Đơn vị	Chức vụ	Số điện thoại	Địa chỉ Email
11	Trịnh Thu Giang		Thạc sĩ	Tuyển sinh & Công tác sinh viên	Phó trưởng phòng	0945295555	trinhthugiang@ecopark.edu.vn
12	Trần Phương Đạt	GS	Tiến sĩ	Khoa Luật	Trưởng khoa	0913038022	tranphuongdat@ecopark.edu.vn
13	Lê Thị Hương	PGS	Tiến sĩ	Khoa Luật	Phó trưởng khoa	0983252726	lethihuong@ecopark.edu.vn
14	Hà Hữu Huy		Tiến sĩ	Khoa Công nghệ	Trưởng Khoa	0983604350	hahuuhuy@ecopark.edu.vn
15	Phạm Thị My		Thạc sĩ	Bộ môn cơ bản	Phó trưởng Bộ môn	0936818536	phanthimy@ecopark.edu.vn
16	Phuong Văn Chương		Kỹ sư	Trung tâm thông tin thư viện	Giám đốc	0983736886	phuongvanchuong@ecopark.edu.vn
17	Đỗ Hoàng Yến		Thạc sĩ	TT Đào tạo và Thực hành nghề	Giám đốc (kiêm Trợ lý Hiệu trưởng)	0912179268	

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
1.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Trường Đại học Chu Văn An	Chủ tịch Hội đồng trường	Quyết định số 103/QĐ-HĐT ngày 06/09/2021
2.	Quy chế tổ chức và hoạt động Trường Đại học Chu Văn An	Chủ tịch Hội đồng trường	Quyết định số 104/QĐ-HĐT ngày 06/09/2021

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
3.	Chiến lược phát triển Trường Đại học Chu Văn An (ECOUNI CVA) giai đoạn 2022-2030, tầm nhìn 2045	Chủ tịch Hội đồng trường	Quyết định số 77/QĐ-HĐT ngày 19/4/2023
4.	Sơ đồ tổ chức, Danh mục vị trí việc làm, Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dung chung và hỗ trợ, phục vụ của Trường Đại học Chu Văn An	Chủ tịch Hội đồng trường	Nghị quyết số 129/NQ-HĐT ngày 30/6/2023
5.	Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Chu Văn An	Hội đồng trường	Quyết định số 41/QĐ-ĐHCVA ngày 15/3/2022
6.	Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo Trường Đại học Chu Văn An giai đoạn 2022-2030	Hiệu trưởng	Quyết định số 130/QĐ-ĐHCVA ngày 30/6/2023
7.	Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 173/QĐ-ĐHCVA ngày 26/10/2021
8.	Quy chế làm việc của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 36/QĐ-ĐHCVA ngày 11/3/2022
9.	Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Phòng Quản lý đào tạo - Nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 80/QĐ-ĐHCVA ngày 25/4/2023
10.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng	Hiệu trưởng	Quyết định số 112/QĐ-ĐHCVA ngày 16/6/2022
11.	Quy chế công tác thanh tra, pháp chế của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 161/QĐ-ĐHCVA ngày 22/10/2021

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
12.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Quản lý sinh viên và Việc làm	Hiệu trưởng	Quyết định số 234/QĐ-ĐHCVA ngày 08/12/2022
13.	Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Phòng Kế hoạch – Tài chính, Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 51/QĐ-ĐHCVA ngày 13/3/2023
14.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Khoa Luật Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 248/QĐ-ĐHCVA ngày 20/12/2022
15.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Khoa Kinh tế, Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 245/QĐ-ĐHCVA ngày 20/12/2022
16.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 246/QĐ-ĐHCVA ngày 20/12/2022
17.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Khoa Công nghệ Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 247/QĐ-ĐHCVA ngày 20/12/2022
18.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ môn cơ bản, Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 216/QĐ-ĐHCVA ngày 01/12/2022
19.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 32/QĐ-ĐHCVA ngày 15/10/2020
20.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thông tin – Thư viện Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 231/QĐ-ĐHCVA ngày 07/12/2022

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
21.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Tuyển sinh – Liên kết Đào tạo, Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 08/QĐ-ĐHCVA ngày 02/02/2023
22.	Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trung tâm đào tạo và Thực hành nghề	Hiệu trưởng	Quyết định số 21/QĐ-ĐHCVA ngày 20/02/2023
23.	Quy chế tổ chức và hoạt động Trung tâm đào tạo từ xa của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 160/QĐ-ĐHCVA ngày 22/10/2021
24.	Quy chế thi đua khen thưởng của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 34/QĐ-ĐHCVA ngày 11/3/2022
25.	Quy định chế độ làm việc của giảng viên Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 72/QĐ-ĐHCVA ngày 12/4/2022
26.	Quy định về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 34/QĐ-ĐHCVA ngày 27/02/2023
27.	Quy định về tuyển dụng cán bộ, giảng viên, nhân viên và người lao động của trường đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 35/QĐ-ĐHCVA ngày 11/3/2022
28.	Quy định Chuẩn năng lực giảng viên Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 235/QĐ-ĐHCVA ngày 08/12/2022
29.	Quy định về chế độ thỉnh giảng của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 35/QĐ-ĐHCVA ngày 27/02/2023

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
30.	Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 156/QĐ-ĐHCVA ngày 20/10/2021
31.	Quy chế đào tạo hình thức vừa làm, vừa học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 157/QĐ-ĐHCVA ngày 21/10/2021
32.	Quy chế tuyển sinh và quản lý đào tạo từ xa trình độ đại học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 163/QĐ-ĐHCVA ngày 23/10/2021
33.	Quy định về đào tạo liên thông giữa trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng với trình độ đại học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 24/QĐ-ĐHCVA ngày 07/7/2021
34.	Quy định về đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 07/QĐ-ĐHCVA ngày 01/02/2023
35.	Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 158/QĐ-ĐHCVA ngày 21/10/2021
36.	Quy định biên soạn, rà soát và điều chỉnh đề cương chi tiết học phần của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 159/QĐ-ĐHCVA ngày 21/10/2021
37.	Quy định phát triển, đánh giá, rà soát và cập nhật chương trình đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 164/QĐ-ĐHCVA ngày 23/10/2021
38.	Quy định về công tác thực tập thực tế và chuyên đề thực tập đối với sinh viên đại học chính quy tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 238B/QĐ-ĐHCVA ngày 01/12/2021

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
39.	Quy định mức thu học phí, lệ phí đối với hệ chính quy, liên thông, vừa làm vừa học, đào tạo từ xa bậc Đại học và bậc Cao học	Hiệu trưởng	Quyết định số 137/QĐ-ĐHCVA ngày 20/7/2023
40.	Quy định về thực hiện và đánh giá khóa luận đồ án tốt nghiệp bậc đào tạo đại học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 156/QĐ-ĐHCVA ngày 19/9/2022
41.	Quy định về biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình và tài liệu học tập Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 233/QĐ-ĐHCVA ngày 07/12/2022
42.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 262/QĐ-ĐHCVA ngày 30/12/2022
43.	Quy định quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 261/QĐ-ĐHCVA ngày 30/12/2022
44.	Quy định về quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trong Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 13/QĐ-ĐHCVA ngày 09/02/2023
45.	Quy chế hoạt động hợp tác quốc tế của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 14/QĐ-ĐHCVA ngày 09/02/2023
46.	Quy định về Quy trình lựa chọn đối tác và thực hiện đối sánh về kết quả đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 24/QĐ-ĐHCVA ngày 21/02/2023
47.	Quy chế công tác văn thư, lưu trữ của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 157/QĐ-ĐHCVA ngày 23/9/2022

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
48.	Quy định soạn thảo văn bản của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 158/QĐ-ĐHCVA ngày 23/9/2022
49.	Quy trình quản lý văn bản đi - văn bản đến của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 161/QĐ-ĐHCVA ngày 29/9/2022
50.	Quy định quản lý, sử dụng Phòng thí nghiệm, thực hành Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 236/QĐ-ĐHCVA ngày 08/12/2022
51.	Quy định quản lý và sử dụng tài sản của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 22/QĐ-ĐHCVA ngày 21/02/2023
52.	Quy chế quản lý văn bằng, chứng chỉ của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 155/QĐ-ĐHCVA ngày 20/10/2021
53.	Quy trình công tác khảo thí của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 165/QĐ-ĐHCVA ngày 23/10/2021
54.	Hướng dẫn về công tác ra đề thi, xây dựng và sử dụng ngân hàng câu hỏi đề thi của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 166/QĐ-ĐHCVA ngày 23/10/2021
55.	Quy định tổ chức thi kết thúc học phần trực tuyến của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 229/QĐ-CVA ngày 12/11/2021
56.	Quy trình tự đánh giá và đánh giá ngoài Cơ sở giáo dục của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 113/QĐ-ĐHCVA ngày 16/6/2022

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
57.	Quy trình tự đánh giá và đánh giá ngoài Chương trình đào tạo của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 114/QĐ-ĐHCVA ngày 16/6/2022
58.	Quy trình in, quản lý in bằng giáo dục đại học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 181/QĐ-ĐHCVA ngày 15/11/2022
59.	Mẫu phôi văn bằng, quy định về quy cách lập số hiệu phôi văn bằng, số vào sổ gốc cấp văn bằng của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 182/QĐ-ĐHCVA ngày 15/11/2022
60.	Hướng dẫn thực hiện Quy trình làm phách, chấm thi, ráp phách, lưu trữ điểm học phần tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 222/QĐ-ĐHCVA ngày 02/12/2022
61.	Quy định rà soát đánh giá quá trình dạy học tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 225/QĐ-ĐHCVA ngày 05/12/2022
62.	Quy định về việc lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và chất lượng chương trình đào tạo toàn khóa học	Hiệu trưởng	Quyết định số 226/QĐ-ĐHCVA ngày 05/12/2022
63.	Quy định khảo sát cán bộ, giảng viên, người học về các điều kiện hỗ trợ và dịch vụ tiện ích cho hoạt động dạy học tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 227/QĐ-ĐHCVA ngày 06/12/2022
64.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Đảm bảo chất lượng Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 221/QĐ-ĐHCVA ngày 02/12/2022
65.	Quy trình quản lý điểm tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 228/QĐ-ĐHCVA ngày 06/12/2022

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
66.	Bộ tiêu chí so chuẩn, đối sánh với các đối tác của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 23/QĐ-ĐHCVA ngày 21/02/2023
67.	Quy định về làm tiểu luận, bài tập lớn, bài tập, báo cáo chuyên đề kết thúc học phần bậc đào tạo Thạc sĩ, Đại học	Hiệu trưởng	Quyết định số 25/QĐ-ĐHCVA ngày 21/02/2023
68.	Quy định trách nhiệm về cập nhật dữ liệu, báo cáo trên Phần mềm Quản lý hệ thống đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục đại học (Dự án SAHEP)	Hiệu trưởng	Quyết định số 96/QĐ-ĐHCVA ngày 23/5/2023
69.	Quy định tổ chức và thi kiểm tra học phần bậc đào tạo đại học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 116/QĐ-ĐHCVA ngày 16/6/2023
70.	Quy định về đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 250/QĐ-ĐHCVA ngày 29/12/2022
71.	Quy định về văn hóa học đường và chuẩn mực ứng xử của người học tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 251/QĐ-ĐHCVA ngày 29/12/2022
72.	Quy định Tổ chức đánh giá hoạt động ngoại khóa đối với sinh viên của trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 252/QĐ-ĐHCVA ngày 29/12/2022
73.	Quy định và hướng dẫn thực hiện một số chính sách đối với sinh viên của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 253/QĐ-ĐHCVA ngày 29/12/2022
74.	Quy chế công tác nội trú, ngoại trú đối với người học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 255/QĐ-ĐHCVA ngày 29/12/2022

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
75.	Quy định về cấp và sử dụng thẻ sinh viên của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 28/QĐ-ĐHCVA ngày 22/02/2023
76.	Quy định về công tác giáo viên chủ nhiệm kiêm cố vấn học tập của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 44/QĐ-ĐHCVA ngày 03/3/2023
77.	Nội quy Ký túc xá của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 45/QĐ-ĐHCVA ngày 03/3/2023
78.	Quy trình tiếp sinh viên của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 52/QĐ-ĐHCVA ngày 21/3/2023
79.	Nội quy trường học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 53/QĐ-ĐHCVA ngày 21/3/2023
80.	Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 62/QĐ-ĐHCVA ngày 29/3/2023
81.	Quy trình tiếp nhận và quản lý hồ sơ sinh viên đại học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 66/QĐ-ĐHCVA ngày 05/4/2023
82.	Quy định về công tác thi đua, khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 78/QĐ-ĐHCVA ngày 24/4/2023
83.	Quy trình tạm ứng và thanh toán chi phí hoạt động của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 143/QĐ-ĐHCVA ngày 27/7/2022

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
84.	Quy trình phối hợp thu tiền học phí, lệ phí, nội trú và hoàn trả học phí cho người học của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 72/QĐ-ĐHCVA ngày 13/4/2023
85.	Quy trình lập kế hoạch ngân sách Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 78/QĐ-ĐHCVA ngày 13/4/2023
86.	Quy trình thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 217/QĐ-ĐHCVA ngày 01/12/2022
87.	Quy trình tiếp nhận, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 230/QĐ-ĐHCVA ngày 06/12/2022
88.	Quy định kết nối và phục vụ cộng đồng tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 223/QĐ-ĐHCVA ngày 05/12/2022
89.	Quy định thu thập và xử lý thông tin phản hồi của các bên liên quan khi thực hiện khảo sát tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 224/QĐ-ĐHCVA ngày 05/12/2022
90.	Nội quy sử dụng thư viện của Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 232/QĐ-ĐHCVA ngày 07/12/2022
91.	Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trang thông tin điện tử (Website), Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 16/QĐ-ĐHCVA ngày 10/02/2023
92.	Quy định văn hóa công sở tại Trường Đại học Chu Văn An	Hiệu trưởng	Quyết định số 138/QĐ-ĐHCVA ngày 20/7/2023

STT	Tên loại và trích yếu nội dung văn bản	Người ký	Quyết định/Nghị quyết ban hành (số, ngày tháng ban hành)
93	Quy chế làm việc và mối quan hệ công tác của Ban chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Chu Văn An	Bí Thư Đảng ủy	Quyết định số 21/QĐ-ĐB ngày 22/9/2022
94.	Quy chế chi tiêu nội bộ Công đoàn Trường Đại học Chu Văn An	Chủ tịch Công đoàn	Quyết định số 12/QĐ-CĐĐHCVA ngày 17/01/2022
95.	Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban chấp hành Công đoàn Trường Đại học Chu Văn An	Chủ tịch Công đoàn	Quyết định số 21/QĐ-CĐ ngày 15/10/2022

II. ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Các chỉ số đánh giá về đội ngũ giảng viên toàn thời gian⁴

TT	Chỉ số đánh giá	2024	2023
1	Tỷ lệ người học quy đổi trên giảng viên	11:1	12,1:1
2	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	57%	72,5%
3	Tỷ lệ giảng viên có trình độ tiến sĩ	49%	37,5%

2. Thống kê đội ngũ giảng viên toàn thời gian theo các lĩnh vực đào tạo⁷

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
1	Giảng viên toàn thời gian	51	2	24	25	6	4
	Nhân Văn (Ngôn ngữ Anh)	6	1	4	1		
	Máy tính và công nghệ thông tin (Công nghệ thông tin)	3		1	2		
	Kỹ thuật (Kỹ thuật điện)	5		3	2	1	

TT	Đội ngũ giảng viên	Số lượng	Trình độ			Chức danh	
			Đại học	Thạc sĩ	Tiến sĩ	PGS	GS
	Pháp Luật (Luật kinh tế)	21		7	14	3	3
	Kinh doanh và quản lý (Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng)	11		5	6	2	1
	Kiến trúc và xây dựng (Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng)	5	1	4			
2	Giảng viên cơ hữu trong độ tuổi lao động	29	2	21	6		
	Nhân Văn (Ngôn ngữ Anh)	5	1	4			
	Máy tính và công nghệ thông tin (Công nghệ thông tin)	2		1	1		
	Kỹ thuật (Kỹ thuật điện)	4		3	1		
	Pháp Luật (Luật kinh tế)	7		5	2		
	Kinh doanh và quản lý (Kế toán, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng)	6		4	2		
	Kiến trúc và xây dựng (Kiến trúc, Kỹ thuật xây dựng)	5	1	4			

3. Thống kê đội ngũ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ⁸

TT	Chỉ số	2024	2023
1	Số cán bộ quản lý khối hành chính và hỗ trợ	10	16
2	Số nhân viên khối hành chính và hỗ trợ	21	30
3	Tỷ lệ cán bộ quản lý và nhân viên khối hành chính và hỗ trợ trên tổng số giảng viên toàn thời gian	60%	104%

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Các chỉ số đánh giá về cơ sở vật chất⁹

TT	Chỉ số đánh giá	2024	2023
1	Diện tích đất/người học (m2)	73,6	132
2	Diện tích sàn/người học (m2)	10,2	18,3
3	Tỷ lệ giảng viên có chỗ làm việc riêng biệt	70	70
4	Số đầu sách/ngành đào tạo	298	298
5	Số bản sách/người học	17	30
6	Tỷ lệ học phần sẵn sàng giảng dạy trực tuyến	81,81%	0
7	Tốc độ Internet/1.000 người học (Mbps)	350	350

2. Diện tích đất và diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo¹⁰

TT	Địa điểm	Địa chỉ	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn (m2)
1	Trụ sở chính	Khu Đại học Phố Hiến, đường Tô Hiệu, phường Phố Hiến, tỉnh Hưng Yên	63.000	7.800
2	Văn phòng Ecopark	Tòa B, Rừng cọ, Khu Đô thị Ecopark – Xã Xuân Quan – Văn Giang- Hưng Yên	1100	1100
Tổng cộng			64.100	8.900

3. Các hạng mục cơ sở vật chất được đầu tư mới trong năm

TT	Hạng mục đầu tư	Địa điểm ¹¹	Kinh phí (triệu đồng)
1	Xây mới tòa nhà...		
2	Nâng cấp tòa nhà...		
3	Đầu tư mới phòng thí nghiệm...		
4	Nâng cấp phòng thí nghiệm...		
Tổng cộng			

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Kiểm định cơ sở giáo dục

- Tên tổ chức kiểm định (tên đầy đủ và tên viết tắt):
- Tiêu chuẩn kiểm định được áp dụng:
- Mức độ đạt kiểm định:
- Thời gian hiệu lực: từ ngày...tháng... năm... đến ngày... tháng... năm...

2. Danh mục chương trình đào tạo được kiểm định

TT	Mã ngành	Tên ngành	Tên chương trình	Tên tổ chức kiểm định	Thời gian hiệu lực
1					
2					
...					

V. KẾT QUẢ TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO

1. Các chỉ số đánh giá về tuyển sinh và đào tạo¹²

TT	Chỉ số đánh giá	2024	2023
1	Tỷ lệ nhập học trung bình 3 năm	7.14%	9.41%
2	Tỉ số tăng giảm quy mô đào tạo 3 năm	+4,9%	-63,9%
3	Tỷ lệ thôi học	2,1%	2,3%
4	Tỷ lệ thôi học năm đầu	2%	1,8%
5	Tỷ lệ tốt nghiệp	91,4%	99,7%
6	Tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn	87,5%	50,6%
7	Tỷ lệ người học hài lòng với giảng viên	90%	85%
8	Tỷ lệ người tốt nghiệp hài lòng tổng thể	87,65%	85%
9	Tỷ lệ người tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên môn	100%	100%

2. Quy mô đào tạo, tuyển mới và tốt nghiệp trong năm

TT	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm ¹³
I	Đại học				
1	Khoa Kinh tế				
	Chính quy	22	13	0	0 (SV chưa tốt nghiệp)
	Vừa làm vừa học	59	31	5	100
	Đào tạo từ xa	55	22	0	0 (chưa có SV tốt nghiệp)
2	Khoa Luật				
	Chính quy	15	1	0	0 (SV chưa tốt nghiệp)
	Vừa làm vừa học	135	23	9	100
	Đào tạo từ xa	138	103	0	0 (chưa có SV tốt nghiệp)
3	Khoa Công nghệ				
	Chính quy	8	0	0	0 (SV chưa tốt nghiệp)
	Vừa làm vừa học	69	11	30	100
4	Khoa Ngoại ngữ				
	Chính quy	0	0	0	0
	Đào tạo từ xa	97	67	0	0 (chưa có SV tốt nghiệp)
II	Thạc sĩ (và trình độ tương đương)				
1	Quản lý kinh tế	0	0	0	0
2	Quản trị kinh doanh	0	0	0	0

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ¹⁴

TT	Chỉ số đánh giá	2024	2023
1	Tỉ trọng thu khoa học-công nghệ	0	0
2	Số công bố khoa học/giảng viên	7/2	15/12
3	Số công bố WoS, Scopus/ giảng viên	0	0

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm
1	Đề tài cấp Nhà nước	0	0
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh	0	0
3	Đề tài cấp cơ sở	2	14.000.000
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)	0	0
5	Đề tài hợp tác quốc tế	0	0
	Tổng số	2	14.000.000

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	2024	2023
1	Tổng số bài báo khoa học được HDGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	2	6
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực	0	0
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế	2	0
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế	0	0
5	Tổng số bằng độc quyền giải pháp hữu ích	0	0

VII. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Các chỉ số đánh giá về tài chính¹⁵

TT	Chỉ số đánh giá	2024	2023
1	Biên độ hoạt động trung bình 3 năm	-1,43	-1,77
2	Chỉ số tăng trưởng bền vững	-0,474	-0,528

2. Kết quả thu chi hoạt động¹⁶

TT	Chỉ số thống kê	2024	2023
A	TỔNG THU HOẠT ĐỘNG	7.916.983.023	9.961.683.248
I	Hỗ trợ chi thường xuyên từ Nhà nước/nhà đầu tư	0	0
II	Thu giáo dục và đào tạo	7.403.526.500	4.738.379.500
1	Học phí, lệ phí từ người học	7.403.526.500	4.738.379.500
2	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
3	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
4	Thu khác	0	0
III	Thu khoa học và công nghệ	0	0
1	Hợp đồng, tài trợ từ NSNN	0	0
2	Hợp đồng, tài trợ từ bên ngoài	0	0
3	Thu khác	0	0
IV	Thu khác (thu nhập ròng)	513.456.523	5.223.303.748
B	TỔNG CHI HOẠT ĐỘNG	15.410.310.247	18.754.112.992
I	Chi lương, thu nhập	11.805.501.632	15.470.098.976

TT	Chỉ số thống kê	2024	2023
I	Chi lương, thu nhập	11.805.501.632	15.470.098.976
1	Chi lương, thu nhập của giảng viên	7.718.028.585	10.192.817.563
2	Chi lương, thu nhập cho cán bộ khác	4.087.473.047	5.277.281.413
II	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ	285.101.289	604.782.323
1	Chi cho đào tạo	85.738.845	37.860.000
2	Chi cho nghiên cứu	0	0
3	Chi cho phát triển đội ngũ	0	0
4	Chi phí chung và chi khác	199.362.444	566.922.323
III	Chi hỗ trợ người học	12.120.000	7.960.000
1	Chi học bổng và hỗ trợ học tập	12.120.000	7.960.000
2	Chi hoạt động nghiên cứu	0	0
3	Chi hoạt động khác	0	0
IV	Chi khác	3.307.587.326	2.671.271.693
C	CHÊNH LỆCH THU CHI	(7.493.327.224)	(8.792.429.744)

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC¹⁷

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



GS.TS Ngô Xuân Bình